

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAH'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/DSST

Ngày: 26-5-2023.

“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Long;

Các hội thẩm nhân dân gồm có: Ông Hoàng Tuyên;

Ông Bùi Hoàng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hằng Nga - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Văn Hai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 391/2022/TLST-DS, ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2023/QĐXX-DS, ngày 12 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐ-HPT ngày 28 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng NN.

Địa chỉ: số 02 LH, quận BD Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện khởi kiện theo ủy quyền: Ông Hoàng Thanh T – Giám đốc chi nhánh E - Bắc Đăk Lăk.

Người được ông Tuấn ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Tấn H – Cán bộ pháp chế Ngân hàng N– Chi nhánh E - Bắc Đăk Lăk - có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L - vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk;

***Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 - vắng mặt không lý do.

- Chị Lê Thị V, sinh năm 1990 - vắng mặt không lý do.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Ngày 10/7/2019 ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L ký hợp đồng tín dụng số 5207-LAV-201902498 vay của Ngân hàng NN– Chi nhánh E – Bắc Đăk

Lãi số tiền 470.000.000đ (*bốn trăm bảy mươi triệu đồng*), thời hạn vay 60 tháng; lãi suất trong hạn 11,5%/năm; lãi quá hạn theo mức 150% lãi suất trong hạn; lãi phạt 10%/năm; mục đích vay để đầu tư chăm sóc cà phê; thời hạn trả phân thành 05 kỳ: Kỳ 1 ngày 10/7/2020 trả 70.000.000đ tiền gốc và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2021 trả 100.000.000đ và lãi suất trả 6 tháng 1 lần; ngày 10/7/2022 trả 100.000.000đ và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2023 trả 100.000.000đ và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2024 trả 100.000.000đ tiền gốc và lãi suất.

Để đảm bảo cho các khoản vay trên thì vợ chồng ông Ngh và bà L đã thế chấp cho Ngân hàng tài sản: Thửa đất số: 70, tờ bản đồ số 54; địa chỉ thửa đất tại: xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo; Diện tích ghi trong giấy chứng nhận: 976 m² đất nông nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ 920058 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27/5/2011 và thửa đất số: 77, tờ bản đồ số 54; Địa chỉ thửa đất tại: xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo; Diện tích ghi trong giấy chứng nhận: 14.616m² đất nông nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920059 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 27/5/2011 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 240962929/HĐTC ngày 26/6/2018.

Nhưng đến thời hạn trả nợ lần thứ nhất, thứ 2 và thứ 3 ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L không trả bất cứ khoản nào.

Vì vậy, ngân hàng NN– Chi nhánh E – Bắc Đắk Lắk khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải trả toàn bộ số tiền vay gốc và lãi suất trong hạn, quá hạn đến nay là: 687.249.178đ (*sáu trăm tám mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng*). Trong đó, tiền gốc là 470.000.000đ (*bốn trăm bảy mươi triệu đồng*), lãi trong hạn: 207.166.986đ (*hai trăm linh bảy triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng*), lãi quá hạn: 10.082.192đ (*mười triệu không trăm tám mươi hai nghìn một trăm chín mươi hai đồng*). Ngoài ra còn phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 27/5/2023 đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng yêu cầu được xử lý toàn bộ tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 240962929/HĐTC ngày 26/6/2018 để thu hồi nợ.

Quá trình giải quyết vụ kiện, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; Thông báo xem xét thẩm định tại chỗ; Thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho ông bà Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L thông qua con trai là anh Nguyễn Văn H nhưng ông Ngh và bà L đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Văn H (con trai) và chị Lê Thị V (con dâu) ông Ngh, bà L, tại bản tự khai ngày 04/4/2023 trình bày: Việc ngân hàng khởi kiện bố mẹ chúng tôi đối với khoản tiền nợ gốc 470.000.000đ và lãi suất, chúng tôi không có ý kiến hay yêu cầu gì, đề nghị Tòa án giải quyết vụ kiện theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện; Sổ hộ khẩu gia đình ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L; Hợp đồng ủy quyền số 241621570/UQ -2018, ngày 18/5/2018 giữa bà Phạm Thị L, anh Nguyễn Văn H,

chị Lê Thị V với ông Nguyễn Quốc Ngh được UBND xã E chứng thực ngày 21/5/2018; Hợp đồng tín dụng số: 5207-LAV-201902498 ngày 10/7/2019 kèm Phụ lục hợp đồng nhận tiền vay và định kỳ hạn trả nợ; Đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: HDTC 240962929/HĐTC ngày 26/6/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng Mai Thị Ph; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920058 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920059; bản kê tính lãi tiền vay ngày 20/10/2022 và ngày 26/5/2023; Biên bản làm việc, về việc không thỏa thuận được về việc xử lý tài sản thế chấp; Chứng minh nhân dân của ông Ngh, bà L; căn cước công dân của anh H và chị V (*tất cả các tài liệu trên đều là bản photocopy, trừ đơn khởi kiện*)

Các tài liệu do bị đơn cung cấp: bị đơn không cung cấp tài liệu chứng cứ gì.

Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Bản tự khai của ông Nguyễn Tấn H người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; Bản tự khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Văn H và chị Lê Thị V; Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ các thửa đất thế chấp.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa nguyên đơn đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn và người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02 không có lý do là từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình, nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định.

Về nội dung vụ kiện: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có đủ căn cứ pháp lý. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn ông bà Nguyễn Quốc Ngh – Phạm Thị L phải trả cho Ngân hàng NN– Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc, tổng số nợ cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 26/5/2023 là 687.249.178đ (*sáu trăm tám mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng*) và chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của ngân hàng nếu bị đơn không trả được nợ. Trường hợp bị đơn trả được nợ thì yêu cầu ngân hàng làm thủ tục giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận QSDĐ nói trên cho hộ ông Ngh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đắc Lắc đối với bị đơn ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng, mục đích vay vốn là để phục vụ nông nghiệp nên thuộc loại án dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L và người có quyền, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H, chị Lê Thị V vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không lý do, nên Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Việc ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L ký hợp đồng vay vốn của NN– Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk là có thật được chứng minh bằng Hợp đồng tín dụng số: 5207-LAV-201902498 ngày 10/7/2019. Theo đó ông bà Ngh - L vay số tiền gốc là 470.000.000đ; lãi suất trong hạn 11,5% có điều chỉnh theo biến động; lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn; Lãi phạt 10%/năm; thời hạn vay 60 tháng, trả làm 5 kỳ, cụ thể: Kỳ 1 ngày 10/7/2020 trả 70.000.000đ tiền gốc và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2021 trả 100.000.000đ và lãi suất trả 6 tháng 1 lần; ngày 10/7/2022 trả 100.000.000đ và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2023 trả 100.000.000đ và lãi suất 6 tháng trả 1 lần; ngày 10/7/2024 trả 100.000.000đ tiền gốc và lãi suất.

Đến nay đã quá hạn 3 kỳ, nhưng ông Ngh và bà L chưa trả cho ngân hàng được khoản nào. Như vậy là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của ngân hàng, nên yêu cầu khởi kiện ngân hàng là có căn cứ, cần áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, buộc ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải trả cho Ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk số tiền nợ cả gốc và lãi nói trên và phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng nói trên từ ngày 27/5/2023 đến khi trả hết nợ.

[3] Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn là thửa đất số 70, tờ bản đồ số 54; địa chỉ thửa đất tại: xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo; Diện tích theo giấy chứng nhận: 976 m2 đất nông nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920058 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011 và thửa đất số: 77, tờ bản đồ số 54; địa chỉ thửa đất tại: xã Ea Hiao, huyện Ea H'Leo; Diện tích theo giấy chứng nhận: 14.616m2 đất nông nghiệp; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920059 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 240962929/HĐTC ngày 26/6/2018 đã được công chứng tại văn phòng Công chứng Mai Thị Ph và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh văn phòng đất đai huyện E. Trong quá trình giải quyết vụ kiện nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất này. Do vậy, hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nói trên có hiệu lực pháp luật. Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L vẫn không thanh toán được số nợ trên, thì Ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk, có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất nói trên để thu hồi nợ. Trường hợp trả được nợ thì Ngân hàng NN - Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk phải làm thủ tục giải chấp và trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920058 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920059 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011 cho hộ ông Nguyễn Quốc Ngh.

[4] Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Là 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*) buộc bị đơn ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải chịu. Do số tiền này nguyên đơn đã nộp tạm ứng nên buộc ông Ngh và bà L phải trả lại cho Ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải chịu toàn bộ án phí DSST.

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên Ngân hàng NN– Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Các Điều 299, 318, 319, 320, 323; 463; 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 4, khoản 1 Điều 5 Nghị định 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ quy định về giao dịch bảo đảm; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN– Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk.

Buộc ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải trả cho ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk, số tiền nợ gốc và lãi là: 687.249.178đ (*sáu trăm tám mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn một trăm bảy mươi tám đồng*). Trong đó, tiền gốc là 470.000.000đ (*bốn trăm bảy mươi triệu đồng*), lãi trong hạn 207.166.986đ (*hai trăm linh bảy triệu một trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi sáu đồng*), lãi quá hạn 10.082.192đ (*mười triệu không trăm tám mươi hai nghìn một trăm chín mươi hai đồng*). Ngoài ra còn phải chịu thêm khoản lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng từ ngày 27/5/2023 đến khi trả hết nợ.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L vẫn không thanh toán được số nợ trên thì Ngân hàng NN-Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk, được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện E xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 240962929/HĐTC ngày 26/6/2018 để thu hồi nợ.

Trường hợp trả được nợ thì Ngân hàng phải làm thủ tục giải chấp và trả lại các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920058 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BĐ920059 do UBND Huyện Ea H'Leo, tỉnh Đăk Lăk cấp ngày 27/5/2011 cho hộ ông Nguyễn Quốc Ngh.

Về chi phí xem xét thẩm định tài sản thế chấp: Buộc ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải trả lại cho Ngân hàng NN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk 2.500.000 đ (*hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Về án phí: Buộc ông Nguyễn Quốc Ngh và bà Phạm Thị L phải nộp 31.489.967đ (*ba mươi một triệu bốn trăm tám mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng NNN – Chi nhánh E – Bắc Đăk Lăk 15.320.000 đ (*mười lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0010827 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện E, tỉnh Đăk Lăk.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Bùi Văn Long